

DỰ THẢO

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
NGÀY 26/04/2021**

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây gọi là "Đại hội") của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 3. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Vietbank.
2. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
3. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu (Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu có ghi tên, số thứ tự và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.
4. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.



5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi đến dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội.
6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu (còn thời hạn hiệu lực), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) hoặc Quyết định cử người đại diện phần vốn đối với cổ đông là tổ chức (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.
2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ Tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách Cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách Cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị Vietbank lựa chọn, chỉ định, có chức năng và nhiệm vụ như sau:
 - a) Thẩm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: kiểm tra Thẻ Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) phù hợp với thông tin cổ đông tại Danh sách cổ đông tham dự Đại hội;
 - b) Cung cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.
 - c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội.
2. Ban thẩm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban nếu cần thiết.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ Tọa đoàn

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Điều khiển Đại hội theo chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua.
2. Cử Thư ký đại hội để ghi biên bản.
3. Giới thiệu một hoặc một số nhân sự vào Ban kiểm phiếu để Đại hội bầu.
4. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.
5. Thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề về tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý từng

vấn đề hoặc không có ý kiến đối với chương trình nghị sự;

6. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội, được tiến hành các công việc được cho là cần thiết (bao gồm cả quyết định hoãn Đại hội) để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.
7. Quyết định của Chủ tọa đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
8. Giải đáp ý kiến đóng góp cho cổ đông.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

Đại hội có thể có một hoặc một số Thư ký do Chủ tọa đoàn cử, có một số quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Ghi biên bản Đại hội.
2. Tập hợp ý kiến đóng góp để Chủ tọa đoàn giải đáp.
3. Trình bày trước Đại hội về Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
4. Các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa đoàn.

Điều 8 . Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Chủ tọa đoàn Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội, có một số quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu.
2. Kiểm phiếu biểu quyết, giải quyết các thắc mắc của cổ đông về biểu quyết.
3. Lập biên bản về kết quả kiểm phiếu có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông giám sát việc kiểm phiếu.
4. Công bố ngay kết quả kiểm phiếu biểu quyết trước Đại hội và giao toàn bộ tài liệu cho Chủ tọa đoàn. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết sẽ được xác lập thành biên bản riêng.

Chương III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại điểm chốt danh sách để triệu tập cuộc họp Đại hội.
2. Trường hợp không đủ điều kiện về tỷ lệ đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết cần thiết tham dự họp nêu tại Khoản 1 trong vòng 60 (sáu mươi) phút kể từ thời điểm dự định họp thì Đại hội phải được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra theo lịch thời gian cụ thể do Ban tổ chức Đại hội thông báo.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 11. Cách biểu quyết tại Đại hội

Cổ đông sẽ biểu quyết các vấn đề bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu.

1. Thẻ biểu quyết:

Mỗi cổ đông nhận 01 Thẻ biểu quyết để thông qua một số vấn đề như: Thông qua Quy chế Đại hội, thông qua Quy chế bầu cử, ứng cử, thông qua Chủ tọa đoàn, thông qua Ban kiểm phiếu và thông qua nghị quyết Đại hội. Cổ đông biểu quyết từng vấn đề cần biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết, đối với từng vấn đề biểu quyết, cổ đông sẽ cho ý kiến “Đồng ý thông qua” hoặc “Không thông qua”.

2. Phiếu biểu quyết:

a. Mỗi cổ đông nhận 01 Phiếu biểu quyết để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Khi biểu quyết, đối với từng vấn đề biểu quyết, cổ đông sẽ cho ý kiến bằng cách đánh dấu vào một trong các ô “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc Không có ý kiến”.

b. Phiếu biểu quyết hợp lệ:

Phiếu biểu quyết hợp lệ phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra theo mẫu in quy định;
- Phiếu không ghi thêm hay gạch bỏ các nội dung biểu quyết;
- Phiếu không thuộc các trường hợp quy định tại điểm c khoản này.

c. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;
- Phiếu bị tẩy xóa, xé rách;
- Phiếu bị ghi thêm hoặc gạch bỏ nội dung đã được in sẵn trong phiếu biểu quyết;
- Phiếu không đánh dấu (lựa chọn) vào nội dung biểu quyết hoặc đánh dấu (lựa chọn) vào hơn một nội dung biểu quyết.

3. Phiếu bầu cử (Phiếu bầu):

d. Nội dung phiếu bầu cử:



Mỗi cổ đông nhận 02 phiếu bầu: 01 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và 01 phiếu bầu Ban kiểm soát. Phiếu bầu đã được in sẵn các nội dung sau: Tên phiếu bầu cử, Tên cổ đông, số thứ tự, số lượng cổ phần, số phiếu biểu quyết, Họ tên và chức vụ dự kiến của ứng cử viên.

e. Cách thức bầu cử

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2025 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại điểm d khoản 3 Điều 59 Luật Các tổ chức tín dụng, khoản 3 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp, theo đó:

- Mỗi cổ đông có tổng phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu (phiếu biểu quyết) của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

f. Phiếu bầu cử hợp lệ:

Phiếu bầu hợp lệ phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra theo mẫu in quy định;
- Phiếu không ghi thêm hay gạch tên danh sách ứng cử viên;
- Phiếu bầu đúng số người theo quy định, tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết ghi trên Phiếu bầu cử;
- Phiếu bầu không thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản này.

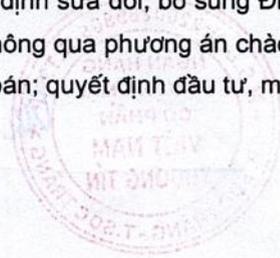
g. Phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;
- Phiếu bị tẩy xóa, xé rách;
- Phiếu bị gạch nội dung đã được in sẵn trong phiếu bầu;
- Phiếu bầu ghi số lượng phiếu bầu lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết (tổng số phiếu biểu quyết đã được ghi sẵn trong tờ phiếu bầu);
- Phiếu không bầu cho thành viên trong danh sách ứng cử hoặc bầu quá số người quy định.

Điều 12. Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận, trừ các trường hợp được quy định tại Khoản 2 Điều này.
2. Đối với quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Ngân hàng; thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Ngân hàng có giá trị từ 20% (hai mươi



Handwritten signature

phần trăm) trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Ngân hàng thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

3. Ứng viên trúng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của nhiệm kỳ theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và tỷ lệ phiếu bầu phải đạt tối thiểu trên 51% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Thư ký đại hội ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và lưu trữ theo quy định, Điều lệ Vietbank.

Điều 14. Phát biểu ý kiến, thảo luận tại Đại hội

1. Cổ đông tham dự Đại hội có quyền phát biểu ý kiến đóng góp, thảo luận các nội dung được đưa ra Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Khi muốn phát biểu cổ đông cần đăng ký trước. Để đăng ký phát biểu hoặc yêu cầu giải đáp thắc mắc, cổ đông đưa nội dung phát biểu vào Phiếu ý kiến và gửi lại Thư ký Đại hội để tập hợp và chuyển cho Chủ tọa đoàn. Chủ tọa đoàn xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu trước Đại hội, đồng thời giải đáp những ý kiến của cổ đông.
3. Chủ tọa đoàn căn cứ vào thời gian tổ chức Đại hội để điều hành các cổ đông thảo luận. Khi thời gian không cho phép, Chủ tọa có quyền trả lời cổ đông bằng văn bản sau Đại hội đối với các vấn đề cổ đông vướng mắc, góp ý.

Chương IV HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 4 Chương, 15 Điều, được thông qua tại cuộc họp (ngày 26/04/2021) khi được số cổ đông đại diện trên 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số biểu quyết của các cổ đông dự họp có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.
2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



BUI XUAN KHU